

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DUUYÊN HẢI  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST

Ngày 09/8/2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sơn Cô Sol.

Ông Nguyễn Trần Đông.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Liêng Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Kim Mau - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Kiên Thị Sa R, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp B, xã NL, huyện DH, tỉnh T (xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Thạch C, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp B, xã ĐC, huyện DH, tỉnh T (vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Kiên Thị Sa R trình bày: Chị và anh Thạch C tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngũ Lạc. Sau khi cưới, chị và anh C cùng nhau sinh sống và đi làm công nhân tại thành phố Hồ Chí M. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị R mới sinh con thứ hai nên về quê nhà để sinh con, còn anh Thạch C thì ở lại thành phố Hồ Chí M làm. Trong thời gian này, anh Thạch C rất ít về thăm con, tiền bạc cũng không gửi về phụ nuôi con, thấy vậy chị R mới khuyên anh C trở về quê cùng làm ăn, sinh sống nhưng anh C không chịu về. Ngoài

ra, anh Thạch C còn có tình cảm với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Kiên Thị Sa R nhận thấy giữa chị và anh Thạch C không còn tình cảm nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thạch C. Về con chung: Trong quá trình chung sống, giữa chị và anh C có 02 con chung tên Thạch Phước T, sinh ngày 31/10/2014 và Thạch Phước Đ, sinh ngày 18/6/2017. Hiện đang sống chung với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hết 02 người con, không yêu cầu anh Thạch C cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không có nên chị Sa R không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Chị Sa R trình bày không có.

Về phía bị đơn anh Thạch C vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày. Tuy nhiên, tại biên bản lấy lời khai ngày 06/6/2022 của ông Thạch M là cha ruột của anh C cho biết: Hiện tại anh C đi làm xa, nhưng có trở về thăm nhà. Sau khi ông M nhận thay Thạch C Thông báo về việc thụ lý vụ án số 146/TB-TA và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải thì anh Thạch C có trở về nhà và ông M có giao lại cho anh C văn bản của Tòa án. Sau khi xem xong thì anh C nói với ông M là giải quyết cho vợ tức là chị Sa R để chị Sa R lấy chồng khác. Về vấn đề con, cũng như tài sản và nợ chung của vợ chồng thì ông M không nghe anh C nói đến. Mặc dù, đã nhận được văn bản của Tòa án nhưng anh C không gửi bất cứ văn bản gì cho Tòa án để thể hiện ý kiến của anh về việc giải quyết vụ án.

Phản phát biểu của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, qua hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai của đương sự. Xét thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kiên Thị Sa R cho rằng không còn tình cảm vợ chồng với anh Thạch C và cuộc sống hôn nhân không Đ được hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Kiên Thị Sa R là có căn cứ chấp nhận.

- Về con chung: Giao con chung là Thạch Phước T, sinh ngày 31/10/2014 (theo nguyện vọng của cháu T) và Thạch Phước Đ, sinh ngày 18/6/2017 cho chị Kiên Thị Sa R tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Sa R không yêu cầu anh Thạch C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Buộc chị Kiên Thị Sa R phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị đề nghị cần khắc phục: Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ pháp luật: Xét thấy đơn khởi kiện của chị Kiên Thị Sa R có nội dung yêu cầu ly hôn với anh Thạch C, địa chỉ: ấp Ba Sát, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Khi ly hôn, chị R yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 người con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên đây là quan hệ tranh chấp về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Thạch C có nơi cư trú tại ấp Ba Sát, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Mặc dù, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Thạch C, nhưng tại phiên hòa giải, phiên họp công khai chứng cứ và phiên tòa bị đơn anh Thạch C đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Thạch C.

[4]. Về nội dung: Do bị đơn anh Thạch C không gửi cho Tòa án văn bản nêu lên ý kiến của anh đối với việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tài liệu chứng cứ do tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

Xét thấy chị Kiên Thị Sa R và anh Thạch C tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 21/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của chị Sa R và anh C là hôn nhân hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, chị Sa R trình bày do anh Thạch C không quan tâm chăm sóc, lo lắng cho cuộc sống của gia đình. Hơn nữa, từ khi chị Sa R sinh con thứ hai, vợ chồng sống mỗi người một nơi và sau đó anh C có tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn và sống ly thân từ 2018 cho đến nay. Nhận thấy, giữa chị Kiên Thị Sa R và anh Thạch C không còn tình cảm vợ chồng và đã tự sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay vẫn không đoàn tụ được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Kiên Thị Sa R.

Về con chung: Nhiều năm nay cả 02 người con chung đều do chị Sa R nuôi dưỡng. Nay chị Sa R yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 người con chung mà anh Thạch C vẫn không có ý kiến phản đối. Vì vậy, giao 02 con chung là Thạch Phước T, sinh ngày 31/10/2014 và Thạch Phước Đ, sinh ngày 18/6/2017 cho chị Kiên Thị Sa R tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu Thạch Phước T.

Về tài sản chung: Chị Sa R trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Chị Sa R trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Kiên Thị Sa R phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Kiên Thị Sa R.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Kiên Thị Sa R và anh Thạch C.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Thạch Phước T, sinh ngày 31/10/2014 và Thạch Phước Đ, sinh ngày 18/6/2017 cho chị Kiên Thị Sa R được quyền nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Kiên Thị Sa R không yêu cầu anh Thạch C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Kiên Thị Sa R trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

5. Về nợ chung: Chị Kiên Thị Sa R trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

6. Về án phí: Buộc chị Kiên Thị Sa R phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009453 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Như vậy, chị Kiên Thị Sa R đã nộp đủ án phí. Anh Thạch C không phải chịu án phí.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng Đ hoặc niêm yết hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Ngũ Lạc, H. Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mỹ Linh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Sĩ Thạo – Phạm Thị Dung**

**Lê Thị Thùy Linh**